TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỐNG NHẤT** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **16/**2022/HS-ST
Ngày: 30-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Xuân
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Lam
Ông Nguyễn Văn Lộc

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Mạnh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 21/2022/QĐXX ngày 16 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Đăng K**, sinh năm 1999 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Ấp T, xã Gi, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: không, trình độ học vấn: 9/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Con ông Nguyễn Hữu T, sinh năm: 1966 và bà Đoàn Thị N, sinh năm: 1967. Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt từ ngày 09/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất.

2. Họ và tên: **Vũ Minh D**, sinh năm:1996 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp D, xã Gi, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Chăn nuôi, trình độ học vấn: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Vũ Kim Đ, sinh năm: 1965 và bà Vũ Thị L, sinh năm: 1972. Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1997 và 01 người con sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt từ ngày 03/3/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất.

3. Họ và tên: **Nguyễn Hoàng L**, sinh ngày 05/6/2002 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp B, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không, trình độ học vấn: 08/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Con ông

Nguyễn T, sinh năm: 1981 và bà Đỗ Thị Hoàng P, sinh năm: 1982. Bị cáo chưa có vợ con

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt từ ngày 10/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất.

4. Họ và tên: **Nguyễn Minh N**, sinh ngày 04/8/2003 tại Đồng Nai. Nơi cư trú: ấp D, xã G, huyện T, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo. Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1978 (còn sống). Bị cáo hiện chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không.

Bị bắt từ ngày 09/8/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất.

(Các bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 15 phút ngày 09/8/2021, tại nhà của Nguyễn Hoàng L thuộc ấp Đức L 1, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Đội cảnh sát ma túy-kinh tế Công an huyện Thống Nhất phát hiện bắt quả tang các đối tượng Nguyễn Đăng K, Nguyễn Minh N đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ: 01 đĩa sứ tròn màu trắng, viền xanh, trên đĩa có một lượng chất bột màu trăng; 01 túi nylon chứa 05 viên nén màu xanh không rõ hình dạng; 01 túi nylon chứa 07 viên nén màu xanh không rõ hình dạng; 02 túi nylon chứa chất bột màu trắng; 01 loa điện tử; 02 đèn laser; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng; 01 thẻ ATM; 01 xe mô tô biển số 60B7-601.06; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen và số tiền 2.600.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 9 giờ ngày 9/8/2021, Nguyễn Đăng K và Nguyễn Minh N đến rẫy của Vũ Minh D chơi, tại đây D rủ K và N góp tiền mua ma túy về sử dụng thì K và N đồng ý. K dùng điện thoại Iphone màu vàng gọi cho Nguyễn Hoàng L hỏi mượn nhà của L để sử dụng ma túy thì L đồng ý. K tiếp tục gọi điện thoại cho Phạm Đức Huy, sinh năm 1996, trú tại ấp Tân Yên, xã Gia Tân 3, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai hỏi mua ma túy và nhờ N đến gặp Huy để lấy ma túy. N điều khiển xe mô tô hiệu Winner biển số 60B7-601.06 chạy đến bên hông cửa hàng Yamaha Hoàng Sơn, xã Gia Tân 3 gặp Huy để lấy ma túy. Sau khi có ma túy gồm 02 viên thuốc lắc và 01 chấm khay (ketamine) thì K đem theo một loa điện tử lấy từ nhà D và cùng N đến nhà của L. Lúc này D rủ thêm Trịnh Ngọc Bảo, sinh năm 1998, trú tại ấp Dốc Mơ 2, xã Gia Tân 1, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai cùng đến nhà L. Tại nhà của L thì L, K, N, D và B mở nhạc cùng đèn laser lên và cùng nhau sử dung hết số ma túy trên. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi sử dụng hết số ma túy trên thì D tiếp tục rủ N và K góp tiền mua tiếp ma túy về sử dụng thì K và N đồng ý. K gọi điện thoại cho H để mua ma túy và H hẹn đến khu vực đèn xanh-đỏ đường vào núi Soklu để lấy ma túy. K nhờ L và N đi lấy ma túy thì N và L đồng ý. N điều

khiển xe mô tô hiệu Winner biển số 60B7-601.06 chở L đến điểm hẹn để lấy ma túy. Sau khi mua được ma túy gồm 15 viên thuốc lắc màu xanh, 02 túi nylon chứa Ketamine thì L đi về nhà mẹ vợ, còn K, D và N sử dụng hết 03 viên thuốc lắc và một ít Ketamine sau đó D và Bảo đi về. Đến khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày khi K và N nằm ngủ thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng như trên.

Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày thì Nguyễn Hoàng L đến Công an xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

Quá trình điều tra, Vũ Minh D, Nguyễn Đăng K, Nguyễn Minh N và Nguyễn Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số ma túy thu giữ trong quá trình bắt quả tang được hoàn lại theo Kết luận giám định số 1666/KLGĐ-PC09 ngày 17/8/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai có khối lượng còn lại là: M1 = 0,6951 gam; M2 = 3,8099 gam; M3=5,4151 gam cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đĩa sứ màu trắng, viền xanh, 01 thẻ ATM không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng của Nguyễn Đăng K, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen của Nguyễn Minh N, 01 loa điện tử, 02 đèn laser và 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng được các bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

Tại Kết luận giám định số 1666/KLGĐ-PC09 ngày 17/8/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

+ Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,7246 gam, loại Ketamine.

+ Mẫu chất bột màu trắng (kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 3,8570 gam, loại Ketamine.

+ Mẫu 12 (mười hai) viên nén (ký hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 5,5169 gam, loại MDMA.

Tại cáo trạng số 61/CT/VKS-HS ngày 01-8-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng L về các tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 và "Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự; các bị cáo Nguyễn Đăng K, Vũ Minh D và Nguyễn Minh N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị xử phạt các bị cáo: Nguyễn Đăng K từ 06 năm đến 07 năm tù; Vũ Minh D từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; Nguyễn Minh N từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng; Nguyễn Hoàng L từ 07 năm đến 08 năm tù đối với tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy", từ 05 năm đến 06 năm tù đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổng hợp cả hai tội từ 12 năm đến 14 năm tù.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hoàng L, Nguyễn Đăng K, Vũ Minh D và Nguyễn Minh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tham gia tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Thống Nhất , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào sáng ngày 9/8/2021, Vũ Minh D rủ Nguyễn Đăng K và Nguyễn Minh N góp tiền mua ma túy về sử dụng. Nguyễn Đăng K đã gọi điện thoại cho Nguyễn Hoàng L để mượn nhà của L tại ấp Đức L 1, xã Gia Tân 2, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai làm địa điểm sử dụng ma túy thì L đồng ý, tiếp đó K gọi điện thoại cho Phạm Đức Huy để mua 02 viên thuốc lắc và 01 chấm khay ketamine, Huy đồng ý bán thì K nói N đến gặp Huy tại hông cửa hàng Yamaha Hoàng Sơn, xã Gia Tân 3 lấy ma túy. Sau khi có ma túy thì K, N, D và Trịnh Ngọc Bảo đến nhà L cùng nhau sử dụng hết số ma túy trên. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, sau khi sử dụng hết ma túy đã mua, D tiếp tục rủ N và K góp tiền mua ma túy sử dụng, K gọi điện cho Huy hỏi mua ma túy thì Huy đồng ý bán cho K 15 viên thuốc lắc màu xanh và 02 túi nylon chứa khay Ketamine. K nói L và N đến gặp Huy tại khu vực đèn xanh đỏ đường vào núi Soklu để lấy ma túy. Sau khi có ma túy thì L có việc đi ra ngoài, K, D và N sử dụng hết 03 viên thuốc lắc và một ít khay Ketamine, sau đó D và Bảo đi về còn K và N ở lại nhà L. Đến 20 giờ 15 phút ngày 9/8/2021, lực lượng Công an huyện Thống Nhất kiểm tra nhà L thì phát hiện bắt quả tang K, N đang có hành vi tàng trữ trái phép 4,5816 gam Ketamine và 5,5169 gam MDMA. Đến 22 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hoàng L đã đến Công an xã Gia Tân 2 đầu thú, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hành vi của Nguyễn Đăng K, Vũ Minh D và Nguyễn Minh N đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n Khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự; Hành vi của Nguyễn Hoàng L đã cấu thành các tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 và điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và là một trong những nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm cũng như các tệ nạn xã hội khác. Bản thân các bị cáo biết rõ việc mua bán, tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy pháp luật nghiêm cấm, nhưng để có ma túy sử dụng, các bị cáo đã

bất chấp quy định của pháp luật vẫn tàng trữ ma túy. Do đó, các bị cáo phải chịu mức án tương xứng trong vụ án để răn đe phòng ngừa chung.

Xét vai trò thực hiện hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Nguyễn Đăng K là người rủ rê, chứa chấp, tích cực cùng các bị cáo N, D, L sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, bị cáo phải chịu mức án cao nhất trong vụ án đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để răn đe phòng ngừa chung là đúng pháp luật.

Các bị cáo Vũ Minh D, Nguyễn Hoàng L và Nguyễn Minh N là đồng phạm, cùng tích cực thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của từng bị cáo, nhằm răn đe giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, trong vụ án này bị cáo D trực tiếp thực hành vi phạm tội nhiều hơn các bị cáo N, L nên mức hình phạt phải chịu cao hơn, các bị cáo L, N cùng chịu mức hình phạt là ngang nhau.

Ngoài ra, bị cáo L còn phạm tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" nên hành vi của bị cáo L đã cấu thành nhiều tội cần phải tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo được hưởng tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 1666/KLGĐ-PC09 ngày 17/8/2021; 01 đĩa sứ màu trắng, viền xanh, 01 thẻ ATM là phương tiện sử dụng phạm tội không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, 01 loa điện tử, 02 đèn laser và 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc, sử dụng vào mục đích thực hiện hành vi phạm tội.

[7] Về các nội dung khác:

- Đối với Trịnh Ngọc B có tham gia sử dụng ma túy cùng các bị cáo, tuy nhiên Bảo không góp tiền cùng mua ma túy sử dụng, không biết rõ nguồn gốc số ma túy trên do đâu mà có nên không có căn cứ xử lý đối với Trịnh Ngọc B.

- Đối với hành vi rủ Bảo đến nhà L chơi của Vũ Minh D, quá trình điều tra không chứng minh được D rủ Bảo đến nhà L để sử dụng ma túy. Hơn nữa tại thời điểm bắt quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất không tiến hành kiểm tra tình trạng sử dụng ma túy của Bảo nên không có căn cứ xử lý D về hành vi lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với đối tượng Phạm Đức Huy đã bán ma túy cho Nguyễn Đăng K, qua xác minh Huy không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thống Nhất đã ban hành Quyết định tách hành vi và tài liệu để điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, hậu quả, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tội danh, hình phạt

đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đăng K, Nguyễn Minh N, Vũ Minh D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Nguyễn Hoàng L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng K 06 năm, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2021.

- Xử phạt bị cáo Vũ Minh D 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/3/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh N 05 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 09/8/2021.

2. Căn cứ vào điểm n khoản 2 Điều 249, điểm d khoản 2 Điều 256, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng L 07 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" và 05 (năm) tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn tù tính ngày 09/8/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định theo Kết luận giám định số 1666/KLGĐ-PC09 ngày 17/8/2021; 01 đĩa sứ màu trắng, viền xanh, 01 thẻ ATM là phương tiện sử dụng phạm tội không còn giá trị sử dụng;

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, 01 loa điện tử, 02 đèn laser và 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng các bị cáo sử dụng làm phương tiện liên lạc, sử dụng vào mục đích thực hiện hành vi phạm tội.

(*Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất và Giấy nộp tiền không đề ngày của Ngân hàng Nông nghiệp phát triển Nông thôn chi nhánh Thống Nhất).*

5. Về án phí: Áp dụng Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Các Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND huyện Thống Nhất (1);
- Công an huyện Thống Nhất (2);
- Thi hành án hình sự (7);
- Chị cục THADS huyện Thống Nhất (4);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thanh Xuân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA